

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1 Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

A. Khái quát về dự toán mua sắm:

- Tên chủ đầu tư hoặc chủ dự án: Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang
- Tên dự án: “**Mua sắm Test nhanh, sinh phẩm năm 2026**”.

B. Giới thiệu về gói thầu:

- Tên gói thầu: “**Mua sắm Test nhanh, sinh phẩm năm 2026**”.
- Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng, gói thầu chia nhiều phần (lô).
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật:

a) Yêu cầu chung:

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hóa theo **webform trên Hệ thống**.

- Hàng hóa được giao theo từng đợt đặt hàng (theo tháng hoặc đợt xuất) từ email hoặc điện thoại của Bệnh viện tới nhà thầu. Nhà thầu phải cung cấp các mặt hàng đã trúng thầu theo số lượng yêu cầu của Bệnh viện chậm nhất trong vòng 05-07 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu đặt hàng (một số mặt hàng đặc biệt thời gian giao hàng có thể theo thỏa thuận của 2 bên). Đối với các trường hợp bất khả kháng nhà thầu phải giải trình bằng văn bản và phải được sự chấp thuận của Bệnh viện.

- Hàng hóa có chất lượng mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở đi, còn nguyên bao bì, nhãn mác, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất

- **Hạn sử dụng còn lại tính từ thời điểm hàng hóa cung ứng cho Bệnh viện phải còn ít nhất 1/2 hạn sử dụng của hàng hóa theo quy định của nhà sản xuất. (Nếu hàng hóa có hạn sử dụng < 1/2 hạn sử dụng theo quy định của nhà sản xuất thì tùy tình hình sử dụng của bệnh viện có thể xem xét chấp nhận sau)**

- Đối với hàng hóa không ghi hạn sử dụng thì phải có tài liệu thể hiện hàng không có hạn sử dụng (hoặc phải được sản xuất từ năm 2025 trở đi).

- Hàng hóa chào thầu phải đáp ứng yêu cầu về đơn vị tính, khối lượng được nêu tại Cột 5, 6 Phụ lục ở **mục b) - Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể** đính kèm. Đối với hàng hóa mời thầu có đơn vị tính khác thì sản phẩm đó phải đảm bảo đáp ứng tối

thiếu quy cách tương đương hoặc có lợi thế hơn và phù hợp với việc sử dụng của chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải cung cấp Catalogue hoặc các tài liệu kỹ thuật của hãng sản xuất kèm bản dịch sang tiếng Việt để chứng minh đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật.

- Hàng hóa phải đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại Mục 3 chương III đồng thời phải phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật tại Bảng phạm vi cung cấp, tiến độ cung cấp và yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa. Nhà thầu có thể chào các hàng hóa có các thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.

- + Nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ của hàng hóa dự thầu tại Mẫu số 10B Chương IV Webform trên hệ thống. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá. Trường hợp có sự sai khác giữa thông tin kê khai trong Mẫu số 10B Chương IV so với tài liệu đính kèm thì thông tin trong Mẫu số 10B là cơ sở để xem xét, đánh giá, trừ trường hợp ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, hãng sản xuất kê khai tại Mẫu số 10B Chương IV không tồn tại trên thị trường. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hãng sản xuất cho nhiều hơn một đơn vị tính của hàng hóa (hai cái, hai chiếc...) thì Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ để xác định số lượng tương ứng với từng hãng sản xuất. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hãng sản xuất cho một đơn vị tính của hàng hóa (một cái, một chiếc...) thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.

Nhà thầu phải kê khai xuất xứ của hàng hóa trong Mẫu số 10B Chương IV. Trường hợp nhà thầu chào nhiều xuất xứ cho một đơn vị tính của hàng hóa (một cái, một chiếc...) nhưng cùng một hãng sản xuất và có cùng đơn giá thì Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ để xác định cụ thể xuất xứ của hàng hóa này.

- + Nhà thầu cung cấp Bảng thông tin đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa để chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa so với yêu cầu kỹ thuật tại Chương V EHSMT (**Theo Mẫu số 02**). Nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đưa ra tại Bảng thông tin đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa. Trường hợp hàng hóa sau khi bàn giao không đúng với thông số nhà thầu đưa ra khi tham dự thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu.

- Yêu cầu về tài liệu chứng minh:

- + Đối với hàng nhập khẩu: Phải có đóng dấu xác nhận của nhà nhập khẩu/nhà thầu trên các tài liệu kỹ thuật và các tài liệu có liên quan để chứng minh đó là tài liệu do nhà sản xuất phát hành.

- + Đối với hàng sản xuất trong nước: Phải có đóng dấu xác nhận của nhà sản xuất trên các tài liệu kỹ thuật và các tài liệu có liên quan để chứng minh đó là tài liệu do nhà sản xuất phát hành.

- + Đối với các tài liệu nhà thầu cung cấp trong E-HSDT nếu bằng tiếng nước ngoài phải có các bản dịch ra Tiếng Việt. Nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm về

tính chính xác của bản dịch trong E-HSDT.

+ Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác, tính pháp lý của các tài liệu này.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể :

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên phần lô	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Khối lượng
1.	Que thử phân tích nước tiểu	Que thử phân tích nước tiểu	Phát hiện định tính hoặc bán định lượng các chất trong nước tiểu người, thông số tối thiểu gồm: Leukocytes, Nitrite, Urobilinogen, Protein, pH, Blood, Specific Gravity, Ketone, Bilirubin, Glucose. Que thử sử dụng một lần. - Sử dụng tương thích trên máy Mission U120. - Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO; CE; FDA.	test	18.000
2.	Huyết thanh mẫu định các nhóm máu	Huyết thanh mẫu định nhóm máu hệ ABO Anti A	Kháng thể đơn dòng Anti A. - Độ đặc hiệu : $\geq 99,99\%$. - Lọ $\leq 10\text{ml}$. - Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO; CE; FDA.	ml	200
		Huyết thanh mẫu định nhóm máu hệ ABO Anti B	Kháng thể đơn dòng Anti B. - Độ đặc hiệu : $\geq 99,99\%$. - Lọ $\leq 10\text{ml}$. - Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO; CE; FDA.	ml	200
		Huyết thanh mẫu định nhóm máu hệ ABO Anti AB	Kháng thể đơn dòng Anti AB. - Độ đặc hiệu : $\geq 99,99\%$. - Lọ $\leq 10\text{ml}$. - Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO; CE; FDA.	ml	200
		Hóa chất xét nghiệm nhóm máu Rh(D)	Kháng thể đơn dòng Anti-D (IgM & IgG). - Độ đặc hiệu: $\geq 99,99\%$. - Lọ $\leq 10\text{ml}$. - Đạt một trong các tiêu chuẩn ISO; CE; FDA.	ml	100
3.	Que thử ma túy tổng hợp 5 chân	Que thử ma túy tổng hợp 5 chân	Phát hiện định tính đồng thời sự hiện diện của các chất gây nghiện trong mẫu nước tiểu người, gồm: Amphetamin, Marijuana, Morphin, Codein, Heroin. - Độ nhạy: $\geq 99\%$; Độ đặc hiệu: $\geq 99\%$; - Độ chính xác: $\geq 99\%$ - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.	Test	300
4.	Test xét nghiệm nhanh HBsAg	Test xét nghiệm nhanh HBsAg	Phát hiện định tính kháng nguyên bề mặt của vi rút viêm gan B (HBsAg) có mặt trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần người.	Test	3.000

			- Độ nhạy: $\geq 99\%$, Độ đặc hiệu: $\geq 99\%$ so với CLIA hoặc phương pháp có độ chính xác cao hơn. - Sản xuất tại các nước thuộc nhóm nước OECD - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.		
5.	Test xét nghiệm nhanh kháng thể HBs	Test xét nghiệm nhanh kháng thể HBs	Phát hiện định tính kháng thể kháng kháng nguyên bề mặt vi rút viêm gan B (Anti-HBs) có trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần người. - Độ nhạy: $\geq 98\%$; - Độ đặc hiệu: $\geq 98\%$ - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.	Test	200
6.	Test xét nghiệm nhanh HBeAg	Test xét nghiệm nhanh HBeAg	Phát hiện định tính kháng nguyên HBeAg có trong huyết thanh, huyết tương người. - Độ nhạy: $\geq 95\%$; Độ đặc hiệu: $\geq 98\%$ - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.	test	100
7.	Test xét nghiệm nhanh Anti HCV	Test xét nghiệm nhanh Anti HCV	Phát hiện định tính các kháng thể đặc hiệu kháng HCV trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần người. - Độ nhạy: $\geq 98\%$, Độ đặc hiệu: $\geq 99\%$ so sánh với ECLIA hoặc phương pháp có độ chính xác cao hơn. - Sản xuất tại các nước thuộc nhóm nước OECD - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.	test	1.000
8.	Test xét nghiệm nhanh Anti HAV	Test xét nghiệm nhanh Anti HAV	Phát hiện định tính kháng thể IgM kháng HAV trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần người. - Độ nhạy $\geq 97\%$, - Độ đặc hiệu: $\geq 98\%$ - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.	test	100
9.	Test xét nghiệm nhanh Anti HEV	Test xét nghiệm nhanh Anti HEV	Phát hiện định tính kháng thể IgM kháng HEV trong huyết thanh hoặc huyết tương người. -Độ nhạy: $\geq 93\%$; - Độ đặc hiệu: $\geq 98\%$; - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.	Test	100
10.	Test xét nghiệm nhanh Anti HIV 1/2	Test xét nghiệm nhanh Anti HIV 1/2	Phát hiện định tính và phân biệt các kháng thể kháng HIV-1 và/hoặc HIV-2 bằng sự hình thành 3 vạch rõ ràng trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần người. - Độ nhạy: $\geq 99\%$; Độ đặc hiệu $\geq 99\%$. - Sản xuất tại các nước thuộc nhóm nước OECD - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.	Test	2.400
11.	Test xét nghiệm nhanh	Test xét nghiệm nhanh kháng	Phát hiện định tính các kháng nguyên NS1 của vi rút Dengue trong huyết thanh, huyết	test	8.000

	kháng nguyên virus Dengue NS1	nguyên virus Dengue NS1	tương hoặc máu toàn phần người - Độ nhạy: $\geq 92\%$, Độ đặc hiệu: $\geq 98\%$ so với RT-PCR hoặc tương đương. - Có thể phát hiện được tất cả 4 type Dengue: Dengue type I, II, III, IV. - Sản xuất tại các nước thuộc nhóm nước OECD - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.		
12.	Test xét nghiệm nhanh kháng thể virus Dengue IgG/IgM	Test xét nghiệm nhanh kháng thể virus Dengue IgG/IgM	Phát hiện định tính và phân biệt các kháng thể IgM và/hoặc IgG kháng virus sốt xuất huyết Dengue trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần người. - Độ nhạy: $\geq 94\%$, Độ đặc hiệu: $\geq 96\%$ so với phương pháp ELISA hoặc phương pháp có độ chính xác cao hơn. - Sản xuất tại các nước thuộc nhóm nước OECD - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.	test	1.000
13.	Test xét nghiệm nhanh phát hiện kháng thể kháng giang mai.	Test xét nghiệm nhanh phát hiện kháng thể kháng giang mai.	Phát hiện định tính kháng thể kháng kháng nguyên Giang mai trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần người. - Độ nhạy: $\geq 99\%$, độ đặc hiệu $\geq 99\%$ so với TPFA. - Sản xuất tại các nước thuộc nhóm nước OECD - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.	test	2.400
14.	Test nhanh phát hiện hồng cầu ẩn trong phân	Test nhanh phát hiện hồng cầu ẩn trong phân	Xét nghiệm miễn dịch sắc ký nhanh định tính máu ẩn trong phân người. - Độ nhạy: $\geq 93\%$; Độ đặc hiệu: $\geq 98\%$; - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.	Test	200
15.	Test nhanh phát hiện định tính Rotavirus từ mẫu phân người	Test nhanh phát hiện định tính Rotavirus từ mẫu phân người	Test nhanh phát hiện định tính kháng nguyên Rotavirus từ mẫu phân người. - Độ nhạy lâm sàng: $\geq 94\%$, - Độ đặc hiệu lâm sàng: $\geq 98\%$ - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA.	test	300
16.	Bộ thuốc nhuộm Gram	Bộ thuốc nhuộm Gram	Bộ nhuộm Gram được sử dụng để nhuộm vi sinh vật từ mẫu nuôi cấy hoặc mẫu bệnh phẩm theo phương pháp nhuộm Gram, gồm 4 dung dịch thuốc nhuộm: 1. Crystal Violet 2. Lugol 3. Decolor (Alcohol) 4. Safranin - Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA; TCCS	ml	6.000
17.	Test nhanh H.pylori trong nội soi dạ dày	Test nhanh H.pylori trong nội soi dạ dày	Dùng để định danh nhanh Helicobacter pylori trong mẫu nội soi niêm mạc dạ dày hoặc trên môi trường nuôi cấy. - Môi trường ở trạng thái gel. - Độ nhạy: $\geq 99\%$; Độ đặc hiệu $\geq 99\%$. Hoặc tương đương.	test	1.500

			- Đạt một trong các tiêu chuẩn: ISO; CE; FDA		
--	--	--	--	--	--

Ghi chú:

- Nhà thầu có thể dự thầu một hoặc nhiều phần hoặc toàn bộ các phần của gói thầu tùy theo khả năng cung ứng hàng hóa của mình. Tuy nhiên, hàng hóa dự thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về mặt kỹ thuật khi đáp ứng tất cả các tiêu chí của tất cả các danh mục trong phần đó.

- Tiến độ giao hàng, ngày hoàn thành dịch vụ theo yêu cầu tại Mẫu số 01B Chương IV.

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

1.3 Các yêu cầu khác

1.3.1 Yêu cầu về chất lượng sản phẩm:

- Nhà thầu cung cấp đầy đủ hồ sơ chứng từ chứng minh hàng hóa cung cấp hợp pháp, đảm bảo chất lượng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng như: CO, CQ, (đối với hàng hóa nhập khẩu); chứng nhận đủ tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa của cơ quan có thẩm quyền (nếu có) đối với hàng hóa sản xuất trong nước.

- Nếu nhà thầu không phải là nhà sản xuất thì: Nhà thầu phải có giấy phép bán hàng thuộc bản quyền của nhà sản xuất hoặc giấy ủy quyền bán hàng của Nhà phân phối tại Việt Nam hoặc nhà nhập khẩu hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương.

- Có Giấy phép lưu hành, giấy phép nhập khẩu (hoặc các tài liệu có giá trị tương đương) đối với các hàng hóa trong diện phải cấp phép quy định theo pháp luật hiện hành.

- Tiêu chuẩn hàng hóa: phải tuân thủ theo các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ. ISO 13485 hoặc tương đương hoặc FDA hoặc CE hoặc tương đương (đối với hàng hóa nhập khẩu)

- Nhà thầu phải đảm bảo đáp ứng điều kiện bảo quản theo yêu cầu bảo quản ghi trên nhãn trong quá trình vận chuyển đến các đơn vị y tế.

- Bảo hành: Trong suốt thời hạn sử dụng của hàng hóa (Nhà thầu cam kết và nộp kèm trong E-HSDT).

1.3.2. Nhà thầu phải sử dụng biểu mẫu dự thầu về mặt kỹ thuật của hàng hóa theo mẫu sau:

Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ thông tin tại Mẫu số 01 và Mẫu số 02 theo mẫu sau (dưới định dạng file EXCEL, và file scan định dạng PDF có ký đại diện hợp pháp của nhà thầu, đóng dấu hợp lệ) và đính kèm E-HSĐXKT, đồng thời cung cấp tài liệu có liên quan để chứng minh thông tin đã kê khai:

Mẫu số 01

BẢNG KÊ KHAI THÔNG TIN KINH NGHIỆM THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG CUNG CẤP HÀNG HÓA TƯƠNG TỰ THEO MẪU HS

(Đối với nhà thầu không phải là nhà sản xuất⁽¹⁾ ra hàng hóa thuộc phạm vi của gói thầu)

STT	Mã phần (lô)	Tên phần (lô)	MHH	Tên hàng hóa mời thầu	Giá trị phần (lô)	KÊ KHAI THÔNG TIN HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ					
						Số thứ tự hàng hóa theo hợp đồng tương tự	Tên hàng hóa trong hợp đồng tương tự	Số/ngày hợp đồng tương tự	Giá trị hàng hóa theo hợp đồng tương tự	Giá trị hàng hóa đã thực hiện theo Biên bản thanh lý, nghiệm thu, bảng kê hóa đơn	Tổng giá trị của các hạng mục hàng hóa tương tự đã thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
.....											
.....											

*** Ghi chú:**

Cột (2), (3), (4), (5), (6): Ghi nội dung theo E-HSMT

Cột (7)- (12) : Nhà thầu ghi nội dung theo E-HSDT

BIỂU MẪU KÊ KHAI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỸ THUẬT

Tên nhà thầu:

STT	STT theo E-HSMT	Tên hàng hóa dự thầu theo E-HSMT	Tên thương mại	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng dự thầu	Ký, mã hiệu, Hãng sản xuất, Nước sản xuất	THÔNG TIN HỒ SƠ DỰ THẦU					Ghi chú	
								Tiến độ cung cấp	Hạn sử dụng của hàng hóa	Mã HS	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn			Chỉ dẫn tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật [Ghi tên tài liệu chứng minh, mục nào? Số trang? Số dòng?]
											Thông số kỹ thuật yêu cầu của E-HSMT	Thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
		Tổng hàng hóa dự thầu												

..., ngày tháng ... năm

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Các cột từ (1) đến (14): Nhà thầu kê khai các nội dung cho các phần mà nhà thầu tham dự.
- Cột (15): Ghi chú nếu có.
- Danh mục hàng hóa dự thầu kê khai phải đảm bảo tính thống nhất dữ liệu giữa các mẫu biểu trong HSĐT.
- * Mẫu này dùng để phục vụ đánh giá kỹ thuật. Yêu cầu nhà thầu phải điền đầy đủ và chính xác. Nhà thầu tự chịu trách nhiệm về hậu quả hoặc sự bất lợi nếu không tuân theo quy định.

1.3.3. Yêu cầu khác:

- Tiến độ giao hàng, ngày hoàn thành dịch vụ theo yêu cầu tại Mẫu số 01B và Mẫu số 01D Chương IV.
- Phương thức thanh toán: Thanh toán một lần hoặc nhiều lần bằng hình thức chuyển khoản **trong vòng 90 ngày** kể từ ngày giao hàng và cung cấp đầy đủ các loại giấy tờ liên quan cần thiết khác theo yêu cầu bên mua.
- Đồng tiền thanh toán theo hợp đồng: Việt Nam Đồng.

1.3.4. Bản cam kết kế hoạch cung cấp hàng hóa và thực hiện hợp đồng:

BẢN CAM KẾT

_____, ngày _____ tháng _____ năm _____

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang
(sau đây gọi là Bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu E-HSMT và văn bản sửa đổi E-HSMT _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi _____ [Ghi tên nhà thầu] cam kết:

- Cam kết bảo đảm cung cấp hàng hóa đúng theo yêu cầu về tên hàng hóa trúng thầu, đúng yêu cầu về thông số kỹ thuật, đúng cơ sở sản xuất, nước sản xuất. Hàng hóa được dán nhãn theo đúng quy định. Thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền nhưng nguyên nhân không phải do bên mời thầu.
- Cam kết bảo đảm tiến độ cung cấp theo yêu cầu tại mục 3 - Chương 3 E-HSMT, hàng hóa đảm bảo chất lượng. Thực hiện việc đóng gói, bảo quản và vận chuyển hàng hóa đến Phòng Vật tư - thiết bị y tế - Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang theo đúng quy định của nhà sản xuất.
- Hàng hóa có chất lượng mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở đi, còn nguyên bao bì, nhãn mác, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
- Hạn sử dụng còn lại tính từ thời điểm hàng hóa cung ứng cho Bệnh viện phải còn ít nhất 1/2 hạn sử dụng của hàng hóa theo quy định của nhà sản xuất

- Đối với hàng hóa không ghi hạn sử dụng thì phải có tài liệu thể hiện hàng không có hạn sử dụng (hoặc phải được sản xuất từ năm 2025 trở đi).

- Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ, Giấy chứng nhận chất lượng

- Cam kết thực hiện đổi trả 1:1 khi với trường hợp sau:

+ Hàng hóa kiểm tra và thử nghiệm không phù hợp với đặc tính kỹ thuật đã chào thầu hoặc không tương thích trên máy sẵn có của Bệnh viện.

+ Trường hợp hàng hóa bị lỗi, bị hỏng hoặc có các khuyết tật nảy sinh có thể dẫn đến những bất lợi trong quá trình sử dụng bình thường của hàng hóa do lỗi của nhà thầu hoặc khi có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền.

- Nhà thầu cam kết bảo hành hàng hóa theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và trong suốt thời gian còn hạn sử dụng của hàng hóa.

- Nhà thầu cam kết cung cấp tài liệu chứng minh thủ tục thông quan khi giao hàng, đối với hàng hóa nhập khẩu.

- Bảo hành các sự cố đột xuất: khi nhận được thông báo của Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang, cán bộ có thẩm quyền của nhà thầu phải có mặt trong vòng 24 giờ để giải quyết các vướng mắc và khắc phục sự cố.

- Cam kết từ năm 2023 đến nay: Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu; không có tên trong danh sách nhà thầu vi phạm pháp luật về đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng, nếu chúng tôi vi phạm các nội dung cam kết nêu trên, chúng tôi xin chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại gây ra và chấp nhận bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành./.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm:

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Thời gian kiểm tra: Ngay sau khi hàng hoá được giao tới địa điểm quy định.
- Cách thức tiến hành kiểm tra: Hai bên tiến hành kiểm tra từng loại hàng hoá theo các nội dung sau:
 - + Đúng tên hàng hóa, ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, hãng sản xuất, nước sản xuất, số lượng theo hợp đồng đã ký kết.
 - + Hàng hóa được đóng gói, bảo quản, vận chuyển theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Nếu hàng hóa qua kiểm tra mà không phù hợp, bao bì đóng gói hư hỏng thì Bên mua có quyền từ chối nhận hàng.
 - + Hoá đơn giá trị gia tăng với tên hàng hoá theo đúng quy định hiện hành.
- Thử nghiệm:
 - + Nhà thầu phải tiến hành kiểm tra thử nghiệm hàng hóa dưới sự giám sát của Chủ đầu tư (nếu được yêu cầu) để chứng minh hàng hóa đó có chất lượng, đặc điểm kỹ thuật... phù hợp với các quy định trong hợp đồng.
 - + Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm: Mọi chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa đều do nhà thầu chịu trách nhiệm.
 - + Những hàng hoá không đạt yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm thì Bên bán phải thay thế bằng những hàng hoá khác tương ứng về mặt kỹ thuật, đáp ứng được yêu cầu sử dụng, không thay đổi giá và được bên mua chấp nhận.

